|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT ĐIỆN BIÊN ĐÔNG **TRƯỜNG THCS LUÂN GIÓI** | **MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I**  **TIẾT THEO PPCT:70,71**  **Môn: Ngữ văn 7**  **Năm học: 2023 - 2024** |

**I. Mục tiêu cần đạt**

- Đánh giá: Đánh giá năng lực đọc - hiểu, năng lực tạo lập văn bản của học sinh.

- Chuẩn kiến thức, kĩ năng, năng lực: Đảm bảo chuẩn kiến thức, kĩ năng, năng lực, phẩm chất về phần văn bản văn học, tiếng Việt và tập làm văn.

**II. Thời gian, hình thức kiểm tra**

- Thời gian: 90 phút

- Hình thức: Trắc nghiệm khách quan kết hợp với tự luận.

**III. Ma trận**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Truyện ngắn. | 3 | 0 | 5 | 0 | 0 | 2 | 0 |  | **60** |
| Thơ (Thơ 4 chữ, 5 chữ) |
| Tùy bút, tản văn |
| **2** | **Viết** | Viết văn bản phân tích đặc điểm nhân vật trong một tác phẩm văn học (Yêu cầu tác phẩm ngoài sách giáo khoa) | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | **40** |
| Viết văn bản biểu cảm về con người hoặc sự việc. |
| **Tổng** | | | ***15*** | ***5*** | ***25*** | ***15*** | ***0*** | ***30*** | ***0*** | ***10*** | **100** |
| **Tỉ lệ %** | | | **20%** | | **40%** | | **30%** | | **10%** | |
| **Tỉ lệ chung** | | | **60%** | | | | **40%** | | | |

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | **Thơ (thơ bốn chữ, năm chữ)** | **Nhận biết:**  - Nhận biết được từ ngữ, vần, nhịp, các biện pháp tu từ trong bài thơ.  - Nhận biệt được bố cục, những hình ảnh tiểu biểu, các yếu tố tự sự, miêu tả được sử dụng trong bài thơ.  - Xác định được số từ, phó từ.  **Thông hiểu:**  - Hiểu và lí giải được tình cảm, cảm xúc của nhân vật trữ tình được thể hiện qua ngôn ngữ văn bản.  - Rút ra được chủ đề, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc.  - Phân tích được giá trị biểu đạt của từ ngữ, hình ảnh, vần, nhịp, biện pháp tu từ.  - Giải thích được ý nghĩa, tác dụng của thành ngữ, tục ngữ; nghĩa của một số yếu tố Hán Việt thông dụng; nghĩa của từ trong ngữ cảnh; công dụng của dấu chấm lửng.  **Vận dụng:**  - Trình bày được những cảm nhận sâu sắc và rút ra được những bài học ứng xử cho bản thân.  - Đánh giá được nét độc đáo của bài thơ thể hiện qua cách nhìn riêng về con người, cuộc sống; qua cách sử dụng từ ngữ, hình ảnh, giọng điệu. | 3 TN | 5TN | 2TL |  |
|  |  | **2. Phát biểu cảm nghĩ về con người hoặc sự việc.** | **Nhận biết:**  **Thông hiểu:**  **Vận dụng:**  **Vận dụng cao:**  Viết được bài văn biểu cảm (về con người hoặc sự việc): thể hiện được thái độ, tình cảm của người viết với con người / sự việc; nêu được vai trò của con người / sự việc đối với bản thân. |  |  |  |  |
| **Tổng số câu** | | | | **4 TN** | **4TN** | **2 TL** | **1 TL** |
| **Tỉ lệ %** | | | | **20** | **20** | **20** | **40** |

|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT ĐIỆN BIÊN ĐÔNG **TRƯỜNG THCS LUÂN GIÓI**  **Mã đề: 01**  *Đề thi gồm 02 trang* | **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I**  **TIẾT THEO PPCT: 70, 71**  **Môn : Ngữ văn 7**  **Năm học: 2023 - 2024**  *Thời gian: 90 phút (không kể giao đề)* |

**I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**

**Đọc văn bản sau:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Trên đường hành quân xa Dừng chân bên xóm nhỏ Tiếng gà ai nhảy ổ: “Cục... cục tác cục ta” Nghe xao động nắng trưa Nghe bàn chân đỡ mỏi Nghe gọi về tuổi thơ  Tiếng gà trưa Ổ rơm hồng những trứng Này con gà mái mơ Khắp mình hoa đốm trắng Này con gà mái vàng Lông óng như màu nắng | Tiếng gà trưa Có tiếng bà vẫn mắng: - Gà đẻ mà mày nhìn Rồi sau này lang mặt! Cháu về lấy gương soi Lòng dại thơ lo lắng  Tiếng gà trưa Tay bà khum soi trứng Dành từng quả chắt chiu Cho con gà mái ấp  Cứ hàng năm hàng năm Khi gió mùa đông tới Bà lo đàn gà toi Mong trời đừng sương muối Để cuối năm bán gà Cháu được quần áo mới | Ôi cái quần chéo go Ống rộng dài quét đất Cái áo cánh chúc bâu Đi qua nghe sột soạt  Tiếng gà trưa Mang bao nhiêu hạnh phúc Đêm cháu về nằm mơ Giấc ngủ hồng sắc trứng  Cháu chiến đấu hôm nay Vì lòng yêu Tổ quốc Vì xóm làng thân thuộc Bà ơi, cũng vì bà Vì tiếng gà cục tác Ổ trứng hồng tuổi thơ |
| ***(****Trích trong : “ Xuân Quỳnh, Hoa dọc chiến hào, NXB Văn học, 1968 ” )* | | |

**Viết ra chữ cái đứng trước câu trả lời đúng nhất trong các câu sau:**

**Câu 1:** Bài thơ trên viết theo thể thơ nào?

A. Bốn chữ B. Năm chữ

C. Bảy chữ D. Tám chữ

**Câu 2:** Trong bài thơ có sử dụng biện pháp tu từ gì?

A. So sánh B. Điệp từ , So sánh, liệt kê.

C. Nhân hóa và Ẩn dụ D. So sánh, Nhân hóa, Ẩn dụ.

**Câu 3:** Trong bài thơ, nhà thơ đã miêu tả về con vật gì ?

A. Con Gà. B. Con Vịt.

C. Con Chim. D. Con Ngan.

**Câu 4:** Câu thơ “ Tiếng gà trưa ” được nhắc lại mấy lần ?

A. 1 B. 3

C. 4 D. 6

**Câu 5:** Em hiểu từ “Chắt chiu ” trong câu thơ “Dành từng quả chắt chiu” thuộc từ loại nào?

A. Từ Ghép. B. Đại Từ.

C. Từ Láy. D. Danh Từ.

**Câu 6: Bài thơ “Tiếng gà trưa” đã gợi lại những kỉ niệm gì?**

A. Hình ảnh đàn gà.

B. Tiếng bà mắng cháu.

C. Hình ảnh người bà

D. Hình ảnh đàn gà, tiếng bà mắng cháu, hình ảnh người bà.

**Câu 7:** Khi có bộ quần mới thì tâm trạng của cháu như thế nào qua khổ thơ sau:

“ Để cuối năm bán gà  
 Cháu được quần áo mới

Ôi cái quần chéo go  
 Ống rộng dài quét đất  
 Cái áo cánh chúc bâu  
 Đi qua nghe sột soạt ’’

A. Tâm trạng của người cháu rất là vui.

B. Tâm trạng của người cháu không vui

C. Tâm trạng của người cháu buồn.

D. Tâm trạng của người cháu phấn khởi.

**Câu 8: Nội dung chính của bài thơ “Tiếng gà trưa” thể hiện là gì?**

A. Kỉ niệm về tuổi thơ.

B. Kỉ niệm về tình bà cháu.

C. Kỉ niệm về tình cảm gia đình.

D. Bài thơ đã gọi về những kỉ niệm đẹp đẽ của tuổi thơ và tình bà cháu, tình cảm gia đình đã làm sâu sắc thêm, tình quê hương đất nước.

**Trả lời câu hỏi/ Thực hiện yêu cầu:**

**Câu 9:** Xác định biện pháp tu từ được sử dụng trong khổ thơ sau và cho biêt tác dụng của biện pháp tu từ ấy?

*“Ổ rơm hồng những trứng*

*Này con gà mái mơ*

*Khắp mình hoa đốm trắng*

*Này con gà mái vàng*

*Lông óng như màu nắng ”*

**Câu 10: Cảm nghĩ của em về tình bà cháu trong bài thơ “Tiếng gà trưa”.**

**II. VIẾT (4.0 điểm)**

Phát biểu cảm nghĩ về một người thân của em.

-------------------------Hết----------------------------

*(Cán bộ coi kiểm tra không giải thích gì thêm)*

|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT ĐIỆN BIÊN ĐÔNG **TRƯỜNG THCS LUÂN GIÓI**  **Mã đề: 02**  *Đề thi gồm 02 trang* | **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I**  **TIẾT THEO PPCT: 70, 71**  **Môn : Ngữ văn 7**  **Năm học: 2023 - 2024**  *Thời gian: 90 phút (không kể giao đề)* |

**I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**

**Đọc văn bản sau:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Trên đường hành quân xa Dừng chân bên xóm nhỏ Tiếng gà ai nhảy ổ: “Cục... cục tác cục ta” Nghe xao động nắng trưa Nghe bàn chân đỡ mỏi Nghe gọi về tuổi thơ  Tiếng gà trưa Ổ rơm hồng những trứng Này con gà mái mơ Khắp mình hoa đốm trắng Này con gà mái vàng Lông óng như màu nắng | Tiếng gà trưa Có tiếng bà vẫn mắng: - Gà đẻ mà mày nhìn Rồi sau này lang mặt! Cháu về lấy gương soi Lòng dại thơ lo lắng  Tiếng gà trưa Tay bà khum soi trứng Dành từng quả chắt chiu Cho con gà mái ấp  Cứ hàng năm hàng năm Khi gió mùa đông tới Bà lo đàn gà toi Mong trời đừng sương muối Để cuối năm bán gà Cháu được quần áo mới | Ôi cái quần chéo go Ống rộng dài quét đất Cái áo cánh chúc bâu Đi qua nghe sột soạt  Tiếng gà trưa Mang bao nhiêu hạnh phúc Đêm cháu về nằm mơ Giấc ngủ hồng sắc trứng  Cháu chiến đấu hôm nay Vì lòng yêu Tổ quốc Vì xóm làng thân thuộc Bà ơi, cũng vì bà Vì tiếng gà cục tác Ổ trứng hồng tuổi thơ |
| ***(****Trích trong : “ Xuân Quỳnh, Hoa dọc chiến hào, NXB Văn học, 1968 ” )* | | |

**Viết ra chữ cái đứng trước câu trả lời đúng nhất trong các câu sau:**

**Câu 1:** Câu thơ “ Tiếng gà trưa ” được nhắc lại mấy lần ?

A. 1 B. 3

C. 4 D. 6

**Câu 2:** Trong bài thơ, nhà thơ đã miêu tả về con vật gì ?

A. Con Gà. B. Con Vịt.

C. Con Chim. D. Con Ngan.

**Câu 3:** Trong bài thơ có sử dụng biện pháp tu từ gì?

A. So sánh B. Điệp từ , So sánh, liệt kê.

C. Nhân hóa và Ẩn dụ D. So sánh, Nhân hóa, Ẩn dụ.

**Câu 4:** Bài thơ trên viết theo thể thơ nào?

A. Bốn chữ B. Năm chữ

C. Bảy chữ D. Tám chữ

**Câu 5:** Em hiểu từ “Chắt chiu ” trong câu thơ “Dành từng quả chắt chiu” thuộc từ loại nào?

A. Từ Ghép. B. Đại Từ.

C. Từ Láy. D. Danh Từ.

**Câu 6: Bài thơ “Tiếng gà trưa” đã gợi lại những kỉ niệm gì?**

A. Hình ảnh đàn gà.

B. Tiếng bà mắng cháu.

C. Hình ảnh người bà

D. Hình ảnh đàn gà, tiếng bà mắng cháu, hình ảnh người bà.

**Câu 7:** Khi có bộ quần mới thì tâm trạng của cháu như thế nào qua khổ thơ sau:

“ Để cuối năm bán gà  
Cháu được quần áo mới  
Ôi cái quần chéo go  
Ống rộng dài quét đất  
Cái áo cánh chúc bâu  
Đi qua nghe sột soạt ’’

A. Tâm trạng của người cháu rất là vui.

B. Tâm trạng của người cháu không vui

C. Tâm trạng của người cháu buồn.

D. Tâm trạng của người cháu phấn khởi.

**Câu 8: Nội dung chính của bài thơ “Tiếng gà trưa” thể hiện là gì?**

A. Kỉ niệm về tuổi thơ.

B. Kỉ niệm về tình bà cháu.

C. Kỉ niệm về tình cảm gia đình.

D. Bài thơ đã gọi về những kỉ niệm đẹp đẽ của tuổi thơ và tình bà cháu, tình cảm gia đình đã làm sâu sắc thêm, tình quê hương đất nước.

**Trả lời câu hỏi/ Thực hiện yêu cầu:**

**Câu 9:** Xác định biện pháp tu từ được sử dụng trong khổ thơ sau và cho biêt tác dụng của biện pháp tu từ ấy?

*“Ổ rơm hồng những trứng*

*Này con gà mái mơ*

*Khắp mình hoa đốm trắng*

*Này con gà mái vàng*

*Lông óng như màu nắng ”*

**Câu 10: Cảm nghĩ của em về tình bà cháu trong bài thơ “Tiếng gà trưa”.**

**II. VIẾT (4.0 điểm)**

Phát biểu cảm nghĩ về một người thân của em.

-------------------------Hết----------------------------

|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT ĐIỆN BIÊN ĐÔNG **TRƯỜNG THCS LUÂN GIÓI**  *HDC gồm 02 trang* | **HƯỚNG DẪN CHẤM**  **KIỂM TRA HỌC KÌ I**  **TIẾT THEO PPCT: 70, 71**  **Môn: Ngữ văn 7**  **Năm học: 2023 - 2024** |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
|  | **Mã đề 1** | | |
| 1 | B | 0,5 |
| 2 | B | 0,5 |
| 3 | A | 0,5 |
| 4 | C | 0,5 |
| 5 | C | 0,5 |
| 6 | D | 0,5 |
| 7 | A | 0,5 |
| 8 | D | 0,5 |
| **Mã đề 2** | | |
| 1 | C | 0,5 |
| 2 | A | 0,5 |
| 3 | B | 0,5 |
| 4 | B | 0,5 |
| 5 | C | 0,5 |
| 6 | D | 0,5 |
| 7 | A | 0,5 |
| 8 | D | 0,5 |
| 9 | - Xác định được biện pháp tu từ được sử dụng trong khổ thơ:  **+** Phép liệt kê.  *->Tác dụng:*  Tác giả như đang lạc vào dòng ký ức miên man. Từng câu thơ liệt kê miêu tả đặc điểm của đàn gà thể hiện tình cảm gắn bó, yêu thương. Bởi những con gà không chỉ là vật nuôi mà còn là người bạn, là nguồn sống của bà và cháu  + Phép so sánh :  *->Tác dụng:*  Hình ảnh con gà mái với màu lông đặc biệt đã in đậm trong hồi ức trẻ thơ của tác giả. Trong con mắt của trẻ nhỏ, mọi thứ xung quanh đều đẹp đẽ, lung linh. Ấn tượng ấy đã theo người lính và trở thành động lực cho anh lên đường đánh giặc. | 1,0 |
| 10 | - HS trình bày được cảm nhận mà tác giả muốn nói :  Trên chặng đường hành quân vất vả, dừng chân nghỉ giải lao bên làng quê thanh bình. Tiếng gà trưa văng vẳng đã gợi lại những kí ức tuổi thơ của cháu bên bà. Bà hiện lên hiền từ như bà tiên trong câu chuyện cổ tích. Những quả trứng hồng bên ổ rơm vàng óng của gà mái vàng, mái mơ của bà chăm chút đầy yêu thương. Những tiếng mắng đầy yêu thương, những lo lắng của bà khi đàn gà trời giá rét, cũng chỉ mong cho cháu có một cuộc sống đủ đầy hơn. Những vất vả, tảo tần của bà ngày nào để giờ đây cháu được khôn lớn, trưởng thành. Trong lòng người cháu trào dâng tình yêu thương, lòng biết ơn về sự hi sinh, tảo tần của bà. Tiếng gà gáy quê hương và tình yêu thương bên bà đã góp phần thôi thúc người cháu quyết tâm chiến đấu, để cuộc sống yên bình sẽ còn mãi trên làng quê thân thương. | 1,0 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
|  | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài văn biểu cảm:*  Mở bài nêu được đối tượng biểu cảm là người thân trong gia đình và ấn tượng ban đầu về người đó. Thân bài nêu được những đặc điểm nổi bật khiến người thân ấy để lại ấn tượng sâu đậm trong em. Thể hiện được tình cảm, suy nghĩ đối với người thân đó. Kết bài khẳng định lại tình cảm, suy nghĩ của em đối với người thân đó. | 0,25 |
|  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*.  Cảm nghĩ về một người thân. | 0,25 |
|  | *c. Cảm nghĩ về người thân*.  \* Giới thiệu được người thân và tình cảm với người đó.  \* Biểu cảm về người thân:  - Nét nổi bật về ngoại hình.  - Vai trò của người thân và mối quan hệ đối với người xung quanh.  \* Kỉ niệm đáng nhớ nhất giữa em và người thân, biểu cảm về người đó.  \* Tình cảm của em với người thân. | 2.5 |
|  | - Biểu cảm về vai trò của người đó đối với mình . |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | 0,5 |
|  | *e. Sáng* tạo: Bố cục mạch lạc, cảm xúc chân thành, thể hiện suy nghĩ sâu sắc về đối tượng biểu cảm. | 0,5 |